TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ X
TỈNH N

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 24 -10 - 2019
"V/v *tranh chấp ly hôn và nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ X, TỈNH N

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Ngô Thị Mỹ Hạnh
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Đàm Thanh Vũ.
2/ Bà Võ Hân Hoan.
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Thạch Thị Diễm Trinh - Thư ký Toà án nhân dân thị xã X, tỉnh N.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mtham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tòng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã X, tỉnh N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 151/2019/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 9 năm 2019 về việc "Tranh chấp ly hôn và nuôi con", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 09/10/2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Kim L, sinh năm 1983. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp X, thị trấn P, huyện T, tỉnh N.

- Bị đơn: Anh Mai Thanh P, sinh năm 1992. (Có mặt)

Địa chỉ: Khóm Vĩnh M, phường A, thị xã X, tỉnh N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện đề ngày 14/8/2019, trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa chị Nguyễn Kim L trình bày**:

Vào ngày 20/8/2015 chị và anh Mai Thanh P đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân thị trấn PLộc, huyện Thạnh Trị, tỉnh N. Quá trình chung sống vợ chồng chị có 01 con chung là cháu Mai Nguyễn Thiên V, sinh ngày 14/01/2016. Hiện con đang sống với anh Phú. Quá trình chung sống thì vợ chồng chị không có tài sản chung cũng như không có nợ chung. Thời gian đầu vợ chồng chị chung sống với nhau rất hạnh phúc. Tuy nhiên, thời gian không bao lâu lại phát sinh mâu thuẫn, thời gian gần đây thì vợ chồng

chị bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn và thường xuyên cự cải, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không còn thương yêu, tin tưởng lẫn nhau từ đó hai người không có tiếng nói chung và đã sống ly thân từ ngày 12/8/2019 cho đến nay. Mâu thuẫn giữa hai vợ chồng chị không có ai biết.

Tại phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Kim L yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Chị yêu cầu ly hôn với anh Mai Thanh P.

- Về con chung: Chị yêu cầu nuôi con chung là Mai Nguyễn Thiên V, sinh ngày 14/01/2016 và không yêu cầu anh Pcấp dưỡng nuôi con. Chị không muốn cho anh Pnuôi con vì nhà anh Pgần mé sông không an toàn cho con chị, còn các vấn đề về chăm sóc con cũng như điều kiện nuôi con anh Pvẫn thực hiện được tốt

- Về tài sản chung, nợ chung, nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn: Chị không yêu cầu xem xét, giải quyết.

* **Bị đơn anh Mai Thanh P trình bày**: Anh thống nhất với lời trình bày của chị Nguyễn Kim L về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung. Trong cuộc sống hằng ngày thì vợ chồng anh luôn có những bất đồng về quan điểm sống, thường hay cự cải, không có tiếng nói chung nên tình cảm vợ chồng không còn. Mâu thuẫn giữa hai vợ chồng anh cũng không ai biết. Anh và chị L đã sống ly thân từ tháng 8/2019 như chị L trình bày là đúng. Từ khi ly thân thì anh vẫn nuôi con, cuối tuần thì về bên ngoại chơi đến chiều chủ nhật anh lên rước con về cho nó đi học. Nay chị Nguyễn Kim L yêu cầu ly hôn với anh thì anh đồng ý.

Về con chung: Anh rất thương con từ nhỏ đến lớn do điều kiện chị L buôn bán hàng ngày anh vẫn chăm sóc con và khi ly thân đến nay anh vẫn chăm sóc con tốt, cho con đi học, anh cũng có công ăn việc việc làm và gia đình cũng chỉ có 01 con anh là đứa cháu duy nhất nên anh có yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng. Còn việc vợ anh cho rằng nhà anh ở gần mé sông nguy hiểm nhưng con anh không có đi ra mé sông hơn nữa xung quanh đã được rào lưới B40 hết nên việc này vợ anh cứ yên tâm anh sẽ đảm bảo an toàn cho con anh. Còn các vấn đề khác về tài sản chung, nợ chung, cấp dưỡng khi ly hôn anh không yêu cầu xem xét.

* Phát biểu của Kiểm sát viên:

- Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của pháp luật, việc xác định đương sự và quan hệ pháp luật đang tranh chấp là chính xác, tại phiên tòa HĐXX đúng thành phần, các đương sự chấp hành tốt nội quy phiên tòa và quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Chị L và anh Psống chung với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn được Ủy ban nhân dân thị trấn PLộc, huyện Thạnh Trị, tỉnh N cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 20/8/2015 nên xem đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Thời gian chung sống anh chị cũng có con chung nhưng đến tháng 8/2019 phát sinh mâu thuẫn dẫn đến việc anh chị ly thân cho đến nay. Mặc dù Tòa án đã tổ chức hòa giải cho anh, chị hàn gắn nhưng anh, chị không có thống nhất hàn gắn. Xét thấy đời sống chung của anh, chị không thể kéo dài mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ Điều 59 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L.

Về con chung chị L và anh Pcó một con chung tên Mai Nguyễn Thiên V, sinh ngày 14/01/2016 hiện đang sống với anh Phú. Tại tòa anh Pvà chị L đều có nguyện vọng được nuôi con, xét thấy từ khi ly thân đến nay cháu V theo sống với anh Pcháu vẫn được chăm sóc tốt, bên anh Pcũng có việc làm và hoàn cảnh kinh tế đảm bảo nuôi cháu V, chị L cũng thừa nhận anh Pchăm con tốt nhưng cho rằng nhà của anh Pgần mé sông sợ sống bên anh Pnguy hiểm cho bé, tuy nhiên việc chị L đặt ra phía anh Pcũng có giải pháp để khắc phục. Vì vậy để tránh xáo trộn về điều kiện sống và sinh hoạt của cháu nên đề nghị HĐXX tiếp tục giao cháu V cho anh Pnuôi dưỡng. Về cấp dưỡng và các vấn đề khác không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và qua kết qủa tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Kim L và anh Mai Thanh P được cha mẹ hai bên tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân thị trấn PLộc, huyện Thạnh Trị, tỉnh N cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 20/8/2015. Thấy rằng, hôn nhân của chị L và anh Plà hoàn toàn tự nguyện, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Tuy nhiên, quá trình chung sống giữa anh chị đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, theo chị L và anh Pđều trình bày vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi, bất đồng về quan điểm sống, không thể sống chung với nhau được nữa, sống không hạnh phúc, nên vợ chồng đã sống ly thân với nhau từ ngày 12/8/2019 cho đến nay, nên chị L yêu cầu ly hôn với anh Phú. Lẽ ra, trong quá trình chung sống thì vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau , để cùng nhau xây dựng gia đình đầm ấm, hạnh phúc nhưng ngược lại chị L và anh Pđã không làm được điều đó. Từ những vấn đề phát sinh trong đời sống hằng ngày anh chị không có sự thông cảm cho nhau, nên đã làm cho gia đình xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể giải quyết được, đời sống chung không còn hoà hợp với nhau nữa , nên vợ chồng đã sống ly thân với nhau . Sau khi thụ lý Tòa án cũng đã tiến hành hòa giải nhằm hàn gắn tình cảm vợ chồng cho anh, chị để cùng nhau nuôi dạy con chung nhưng chị L vẫn kiên quyết xin ly hôn. Từ đó, cho thấy tình cảm vợ chồng giữa hai người không còn, vợ chồng không còn yêu thương, quan tâm chăm sóc lẫn nhau, cuộc sống chung không có cơ sở để tồn tại và mục đích hôn nhân không thể đạt được. Do đó, HĐXX căn cứ vào Điều 39 Bộ luật Dân sự năm 2015 và khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L.

[2] Về con chung: Trong quá trình chung sống, chị Nguyễn Kim L và anh Mai Thanh P có một con chung là cháu Mai Nguyễn Thiên V, sinh ngày 14/01/2016 hiện nay con đang sống với anh Phú, chị L và anh Pđều có yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng. Xét thấy, yêu cầu được nuôi con chị L và anh Pđều là yêu cầu chính đáng nhưng từ khi chị L và anh Psống ly thân thì cháu Thiên V theo sống với anh Phú, hiện nay cháu cũng đang đi học, phát triển bình thường và anh Pcó điều kiện kinh tế thu nhập ổn định, có nhiều thời gian chăm sóc con hơn chị L, chị L cũng xác định anh Pchăm sóc con vẫn đảm bảo điều kiện mọi mặt của cháu nhưng do nhà anh Pở cặp mé sông không an toàn cho bé nên chị yêu cầu nuôi con, vấn đề chị L nêu ra anh Pcũng đã có giải pháp khắc phục. Do dó, HĐXX căn cứ vào khoản 2 Điều 81; khoản 3 Điều 82; khoản 2 Điều 83 của Luật hôn

nhân và gia đình năm 2014, giao cháu Mai Nguyễn Thiên V, sinh ngày 14/01/2016 cho anh Mai Thanh P trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Dành quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung cho chị Nguyễn Kim L, không ai được quyền ngăn cản chị L thực hiện hợp pháp quyền này. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Do HĐXX giao con cho anh Pnuôi, nhưng anh không yêu cầu cấp dưỡng nên không đặt ra xem xét.

[3] Về tài sản chung , nợ chung và nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn: Chị L và anh Pkhông yêu cầu xem xét nên HĐXX không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mphát biểu ý kiến là có căn cứ, đúng quy định pháp luật và phù hợp với nhận định nêu trên của HĐXX nghĩ nên chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

[6] Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Kim L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Anh Mai Thanh P không phải chịu tiền án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Tuyên xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Kim L. Cho chị Nguyễn Kim L được ly hôn với anh Mai Thanh P.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Mai Nguyễn Thiên V, sinh ngày 14/01/2016 cho anh Mai Thanh P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Về nghĩa vụ cấp dưỡng: anh Mai Thanh P không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét, giải quyết. Chị Nguyễn Kim L được quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản chị thực hiện hợp pháp quyền này.

3. Về tài sản chung , nợ chung và nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn: Chị L và anh Pkhông yêu cầu xem xét, giải quyết, nên HĐXX không đặt ra xem xét.

4. Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Kim L phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình , nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án ph í đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0007218 ngày 13/9/2019 của

Chi cục Thi hành án dân sự thị xã X; Như vậy, xem như chị Nguyễn Kim L đã nộp xong tiền án phí.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh N xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 *(Được sửa đổi, bổ sung năm 2014),* thì những người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

- <u>Nơi nhận</u>:
-VKSND thị xã X;
-T.H.A dân sự TX X;
-TAND tỉnh ST;
- UBND thị trấn PLộc, Huyện Thạnh Trị, tỉnh N;
-Các đương sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

-Lưu hồ sơ.

Ngô Thị Mỹ Hạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đàm Thanh Vũ **Võ Hân Hoan** **Ngô Thị Mỹ Hạnh**